

Số: 21/2025/QĐST-HNGĐ

Hạ Long, ngày 03 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG - TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 04/2025/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2025, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Nguyễn Thị L** - Sinh năm: 1995; nơi thường trú: tổ A, khu E, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở hiện nay: thôn D, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Anh **Nguyễn Quang T** - Sinh năm: 1989; nơi thường trú: tổ A, khu E, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Quang T chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 02/11/2015. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 12 năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Quang T có quan điểm sống không đồng nhất, không tìm được tiếng nói chung, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Anh Nguyễn Quang T và chị Nguyễn Thị L đã nhiều lần nói chuyện để hàn gắn, khắc phục mâu thuẫn nhưng không được. Hai bên gia đình đã nhiều lần hòa giải, phân tích giúp vợ chồng hàn gắn nhưng không thành công. Hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 11 năm 2024 đến nay, không còn quan tâm chăm sóc đến nhau nữa. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không hạnh phúc,

không thể tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân được nữa, nên chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Quang T thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Quang T có 03 con chung là Nguyễn Ngọc Bảo N, sinh ngày 25/01/2016, Nguyễn Ngọc Thảo N1, sinh ngày 01/11/2017 và Nguyễn Ngọc Quỳnh C, sinh ngày 25/12/2020. Hai đương sự thống nhất: chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Ngọc Quỳnh C đến khi con chung đủ 18 tuổi; anh Nguyễn Quang T trực tiếp nuôi 02 con chung Nguyễn Ngọc Bảo N và Nguyễn Ngọc Thảo N1 đến khi hai con chung đủ 18 tuổi. Chị L và anh T có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: chị L và anh T tự thỏa thuận không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

[3] Về tài sản chung và khoản nợ chung: chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Quang T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Quang T thỏa thuận thống nhất: chị Nguyễn Thị L chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Quang T.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Quang T có 03 con chung là Nguyễn Ngọc Bảo N, sinh ngày 25/01/2016, Nguyễn Ngọc Thảo N1, sinh ngày 01/11/2017 và Nguyễn Ngọc Quỳnh C, sinh ngày 25/12/2020. Khi ly hôn, chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Ngọc Quỳnh C đến khi con chung đủ 18 tuổi; Anh Nguyễn Quang T trực tiếp nuôi 02 con chung Nguyễn Ngọc Bảo N và Nguyễn Ngọc Thảo N1 đến khi hai con chung đủ 18 tuổi. Chị L và anh T có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Về việc cấp dưỡng nuôi con: chị L và anh T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

- Về tài sản chung và nợ chung: chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Quang T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: chị Nguyễn Thị L chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Nguyễn Thị L đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001607 ngày 06/01/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Chị Nguyễn Thị L đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Hạ Long;
- Chi cục THADS TP. Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường Hà Tu, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu VP, HSVA.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Thủy